

TRUYỆN NHÂN VẬT THÔNG MINH LÁU LỈNH TRONG VĂN HỌC DÂN GIAN ĐÔNG Á (TRƯỜNG HỢP TRẠNG QUỲNH CỦA VIỆT NAM VÀ KIM SONDAL CỦA TRIỀU TIÊN)

NGUYỄN NGỌC CHIẾN

TÓM TẮT

Trên thế giới nhiều quốc gia có những truyện kể về người thông minh nghịch ngợm trong nhiều hoàn cảnh, nhiều môi trường sống khác nhau. Nhân vật có thể khác nhau về địa vị, thời đại, hoàn cảnh, trình độ nhưng đều giống nhau về sự thông minh, tài trí, có thể đặt ra nhiều cái bẫy để đối tượng là những kẻ giàu có, quyền thế nhưng bất tài, kiêu ngạo phải ngậm ngùi nhận lấy phần thất bại trong tiếng cười chế giễu của người đời. Họ chính là ước mơ về trí tuệ dân gian với tài phán đoán, sáng tạo và dũng cảm. Trong nhiều trường hợp họ là cán cân công lý mang lại công bằng và quyền lợi cho những người không có địa vị trong xã hội. Bài viết chỉ ra sự tương đồng và khác biệt giữa truyện Trạng Quỳnh (Việt Nam) và truyện Kim Sondal (Triều Tiên) và bước đầu có những lý giải về sự tương phản của hai chuỗi truyện này.

Các nước Đông Á, trong đó có Việt Nam và Triều Tiên, đã sản sinh ra nhiều truyện

kể về những nhân vật thông minh. Tuy nhiên, trong bài viết này, chúng tôi chỉ nghiên cứu so sánh hai trường hợp cụ thể là Trạng Quỳnh của Việt Nam và Kim Sondal của Triều Tiên.

1. SỰ TƯƠNG ĐỒNG VỀ KẾT CẤU TRUYỆN

Truyện Trạng Quỳnh của Việt Nam và Kim Sondal của Triều Tiên đều có kết cấu chuỗi. Một chuỗi truyện bao gồm nhiều tiểu truyện ghép lại tạo thành một tập hợp truyện xoay quanh một nhân vật chính. Mỗi tiểu truyện lại là một tác phẩm trọn vẹn và kết cấu từng tiểu truyện lại mang tính độc lập tương đối. Kết cấu của từng đơn vị, từng thành tố trong tổng thể kết cấu của chuỗi đã góp phần khu biệt kiểu truyện với nhiều thể loại tự sự dân gian khác.

Sự liên kết các tiểu truyện thành một chuỗi truyện xoay quanh một nhân vật chính là phổ biến với tất cả các kiểu truyện này. Hai chuỗi truyện đều bao gồm nhiều tiểu truyện dài ngắn khác nhau. Nếu chỉ nghe một tiểu truyện thì nhân vật chính ấy cũng chỉ là một nhân vật thông minh bình thường như nhiều nhân vật thông minh khác xuất hiện trong các thể loại khác của văn học dân gian. Sự tái xuất hiện của

nhân vật Trọng Quỳnh và Kim Sodal trong nhiều tiểu truyện có nội dung khác nhau là một sự độc đáo, mang lại cho người đọc và người nghe những xúc cảm mới, những niềm vui chiến thắng liên tục của trí tuệ con người.

Kết cấu theo lối liên hoàn không chỉ làm cho câu truyện có thể kéo dài, nội dung câu truyện và phạm vi đề cập rộng rãi hơn mà còn thích hợp cho việc nghe và kể kiểu truyện này. Vào lúc "trà dư tửu hậu", lúc nghỉ tay sau thời gian lao động vất vả, cực nhọc, không thể kể cùng một lúc hết toàn bộ một chuỗi truyện, người kể có thể kể theo trí nhớ, theo sự yêu thích... Có thể người ta chỉ kể một vài tiểu truyện nhưng người nghe vẫn hài lòng.

Sự liên kết các tiểu truyện thành một hệ thống không phải là đặc trưng riêng cho kiểu truyện Trọng Quỳnh cũng như Kim Sodal. Theo Kiều Thu Hoạch, những năm gần đây, giới nghiên cứu folklore quốc tế đã xếp loại truyện này thành loại riêng, gọi là *truyện các nhân vật cơ trí* của khu vực Đông Nam Á, châu Á hay rộng hơn là của thế giới. Và kết cấu truyện theo kiểu chuỗi là rất phổ biến. Một số nhà nghiên cứu văn học dân gian Việt Nam đã chú ý và liên hệ đến kiểu truyện độc đáo có cùng kiểu kết cấu này ở nhiều quốc gia khác nhau. Vũ Ngọc Khánh từng đặt Trọng Quỳnh bên cạnh Natxêdrix, Birbal - những nhà hiền triết vui tính của Trung Á và nhiều nhân vật khác tương tự ở Nga (Balaki), ở Hunggari (Machasor), Malaysia (Silunchai), Campuchia (Thơ Mênh Chây), Lào (Xiêng Miêng)...

Nhân vật thông minh láu lỉnh là yếu tố liên kết, là công cụ của kết cấu. Trọng Quỳnh và Kim Sodal là nhân vật xuyên suốt

nhiều tiểu truyện làm nên chất kết dính. Nếu thay nhân vật này trong các tiểu truyện bằng các nhân vật khác thì chuỗi truyện bị phá vỡ, các tiểu truyện lập tức trở thành những truyện cười đơn. Nhưng nếu giữ lại tên gọi của nhân vật, mỗi tiểu truyện mang tính độc lập tương đối để có thể kể một cách riêng rẽ. Dù tách riêng để kể, tiểu truyện này vẫn khiến người nghe liên tưởng đến tiểu truyện kia của hệ thống, "... về mặt kết cấu, chất kết dính này lại không chặt chẽ, tách ra, những mẫu chuyện ấy vẫn là những đơn vị tác phẩm độc lập, tồn tại được cả nội dung lẫn hình thức" (Nguyễn Chí Bền). Người đọc, người nghe vẫn hiểu tiểu truyện một cách trọn vẹn. Tại sao lại có đặc điểm này? Trước hết hãy cho kiểu truyện này đứng cạnh một vài thể loại khác của văn học dân gian. Sau khi nghe, đọc xong một truyện cười, người ta dường như không cần nhớ tên nhân vật. Họ chỉ cần nhớ đó là anh chàng tham lam, sợ vợ hay đàn độn hoặc đó là ả đánh đá, chua ngoa... Nhân vật của truyện cười chỉ đại diện cho những thói tính đáng cười, hay nói cho đúng hơn đó là những nhân vật không có tính định danh, tượng trưng cho những thói xấu phổ biến. Đây là loại nhân vật mang tính hài của tình thế, của cảnh ngộ. Nhân vật chỉ là một thủ pháp để cái cười có cơ nảy nở. Trong khi, nhân vật kiểu truyện nhân vật thông minh láu lỉnh có tính định danh rõ ràng. Họ không phải là nhân vật tình thế, cảnh ngộ nữa. Họ có tên tuổi, có tính cách khá rõ ràng, có thành phần, địa vị xã hội, thậm chí là có quê quán. Tính định danh này cũng không hề ảnh hưởng đến đặc trưng của quá trình sáng tạo folklore bởi tiểu sử của nhân vật này không phải là bản sao của nguyên

mẫu. Giữa nguyên mẫu và nhân vật dù sao cũng có những độ khúc xạ nhất định vì vai trò của hư cấu văn học.

So sánh với nhân vật truyện cổ tích, nhân vật kiểu truyện này cũng có những khác biệt giống như nhân vật truyện cười. Nhân vật truyện cổ tích thường mang tính phiếm chỉ cho dù những nhân vật này có những cái tên rất cụ thể. Đó có thể là cô Tấm, cô Cám trong *Tấm Cám*, có thể là chàng Thạch Sanh, và Lý Thông trong *Thạch Sanh*,... song những cái riêng này đã hoà tan vào cái chung. Người nghe cảm thấy Tấm rất quen thuộc dường như là một người nào đó trong làng, trong xóm, trong vùng của mình. Kể truyện cổ tích người ta có thể quên tên nhân vật hoặc giả sử bỏ tên nhân vật ấy đi thay bằng tên khác thì giá trị câu truyện cơ bản vẫn ổn định. Người ta có thể kể đó là một anh chàng mồ côi, một người em, một người xấu xí, một mù dì ghẻ, một anh trai cày... mà không phương hại đến nội dung cũng như hình thức của tác phẩm.

2. SỰ TƯƠNG ĐỒNG VỀ MOTIF TRUYỆN

2.1. Motif mẹo lừa

Trước một nhân vật thường là đối thủ của nhân vật thông minh láu lỉnh và cũng là đối tượng cười, nhân vật thông minh thường tung ra những mẹo lừa ngoạn mục khiến đối phương không kịp trở tay. Những mẹo lừa này có khi rất thông minh, thể hiện sự phản ứng nhanh nhạy, tài ứng phó trong nhiều hoàn cảnh khó khăn thậm chí là nguy hiểm, nhưng đôi khi cũng thể hiện sự nghịch ngợm, sự thái quá và ý đồ tư lợi. Để thực hiện được mục đích của mình, nhân vật thông minh láu lỉnh nhiều khi phải “hy sinh” bản thân, lấy ngay bản thân mình ra làm “mồi nhử” đối phương “cắn câu”. Vì

vậy, không ít câu chuyện đối tượng cười rơi vào tình trạng dở khóc dở cười.

Nhân vật thông minh láu lỉnh thường nắm giữ thế chủ động trong việc tạo ra những mẹo lừa gài bẫy nhân vật bị chế giễu. Có thể đó là hành động lừa gạt, nói dối chẳng hạn. Kim Sondal sang làng bên chơi thấy ngài quý tộc họ Lý rất tàn ác và kiêu ngạo nên tìm cách chơi khăm. Nghe tin quan huyện từ trần, Kim rủ ngài Lý đi đám tang. Đến đám tang đúng lúc tang chủ cần một người đeo mặt nạ quái vật đi trước quan tài. Kim xin đeo mặt nạ nhưng khi đám tang sắp khởi hành, Kim lại nhờ ngài Lý cầm mặt nạ giùm vì muốn đi tiểu, sau đó Kim chuồn đi chỗ khác. Thế là ngài quý tộc phải đeo mặt nạ quái vật, bị người đời cười chê khi làm công việc thấp hèn. Câu truyện tưởng chỉ dừng lại ở đây nhưng đám tang tan Kim vội vã đến xin lỗi. Vì sợ diện, ngài Lý rủ Kim vào quán rượu lấy lòng, mong Kim không tiết lộ chuyện này với ai. Uống rượu xong, Kim ghé vào nhà người bạn nghèo, thấy đứa con duy nhất của bạn ốm nặng mà không có tiền mua thuốc nên Kim tìm ngài Lý vay tiền. Ngài Lý không chịu cho mượn Kim chạy lại chỗ đồng người la toáng lên rằng ngài Lý đeo mặt nạ. Ngài Lý đành phải cho mượn tiền. Kim mang tiền mua thuốc cho cháu bé (*Kim Sondal chơi xỏ ngài Lý*). Trong các mẫu truyện khác như *Kim Sondal bán sông Đại Đồng ra sao*; *Kim Sondal vào hoàng cung*; *Kim Sodal có biệt hiệu phương hoàng*;... đều có những mẹo lừa do chính Kim Sondal dựng lên.

Trạng Quỳnh của Việt Nam cũng rất giỏi tạo ra mẹo lừa nhằm chơi xỏ những người có tính xấu, từ kẻ tham lam, tò mò cho đến

quan lại vua chúa quyền cao chức trọng nhưng hiếu thắng, ngu dốt, thậm chí cả sứ Tàu có âm mưu xấu xa. Những truyện như *Mẹo trầy kinh*; *Trộm mèo của Chúa*; *Chữa bệnh cho quận chúa*;... đặc biệt là truyện *Còn trạng lột* và *Sứ Tàu mắc lởm* rất tiêu biểu cho những mẹo lừa của Trạng. Quỳnh làm nhà giữa sông rồi phao tin trạng lột da (có dị bản là trạng yết thơ). Mọi người hớn hở kéo nhau ra xem nhưng chỉ đọc được câu: “Cha đứa nào kể với đứa nào”. Bị Trạng lừa ai cũng bức tức, có người hỏi họ trả lời: “ra mà xem”. Thế là mọi người đi xem rất đông khiến anh lái đồ chờ khách không kịp. Món nợ của Trạng Quỳnh với anh lái đồ vậy là trả xong. Hay trong truyện *Sứ Tàu mắc lởm*, sứ Tàu không chịu đi qua cổng thành đề chữ “Đại Nam quốc môn”. Quỳnh giả làm lính hầu cầm quạt gõ vào đầu sứ Tàu. Sứ Tàu lên ngựa đuổi bắt chạy vào thành từ lúc nào không hay.

2.2. Motif “gậy ông đập lưng ông”

Về bản chất “gậy ông đập lưng ông” cũng là một cách lừa, tuy nhiên khi khảo sát hai hệ thống truyện này, chúng tôi nhận thấy có sự gặp gỡ trong cách lừa của Trạng Quỳnh và Kim Sondal. Chúng tôi tạm gọi đây là motif “gậy ông đập lưng ông”. Mô hình chung là nhân vật thông minh láu lỉnh dùng chính những lý lẽ mà đối thủ đã đồng tình là đúng để chơi khăm đối thủ, khiến họ mất nguồn lợi hoặc thiệt hại nhiều hơn.

Trong mẩu truyện *Kim Sondal đổi giỏ trứng lấy con bê*, Kim xách giỏ trứng đến nhà lão địa chủ keo kiệt nói rằng nhờ gà trống nhà ông ta mà gà mái nhà mình đẻ được nhiều trứng nên mang sang cho ông ta. Lão địa chủ khen Kim xử sự rất chính đáng. Bò nhà lão địa chủ đẻ, Kim sang bắt ngay con

bê về với lý lẽ rằng con bò cái nhà lão đẻ được là do con bò đực của nhà Kim.

Trạng Quỳnh thì tương kế tựu kế nhờ vua bắt cha mình phải để em bé trong khi mẹ Trạng đã chết để giúp cả làng thoát khỏi cái lệnh vô lý của chính nhà vua là bắt dê đực (có dị bản là trâu đực) phải đẻ (*Đê đực chữa*). Hay trong hàng loạt mẩu truyện như: *Khốn nạn thân gà thiến*; *Cây nhà lá vườn dâng Chúa*; *Trạng chết Chúa cũng băng hà*... Trạng Quỳnh lần lượt tung ra nhiều chiêu trò khiến nhà Chúa cũng phải ăn cả phân (dù gián tiếp) do chính gia nhân mà nhà Chúa bắt sang làm bầy vào nhà Trạng. Đặc biệt trong truyện *Trạng chết Chúa cũng băng hà*, Trạng Quỳnh bị trúng thuốc do Chúa đầu độc mất ngay sau khi đi dự yến về. Nhưng Trạng đã dự đoán được điều không may ấy nên dặn người nhà thuê người đến đàn hát, làm như không có chuyện gì xảy ra. Nhà Chúa cho người đi xem Trạng đã chết chưa thì thấy Trạng vẫn nằm vờng đọc sách và nghe hát rất vui vẻ. Chúa tưởng thuốc độc giả bèn ném thử đồ ăn đã ban cho Trạng nên trúng độc chết theo luôn. Điều thú vị của mẩu truyện này là Trạng đã dùng chính thuốc độc của nhà Chúa để đầu độc Chúa khiến Chúa chết theo mình. Người đọc, người nghe còn khâm phục Trạng bởi tài nhìn xa trông rộng của ông.

3. SỰ KHÁC BIỆT GIỮA TRUYỆN TRẠNG QUỲNH VÀ TRUYỆN KIM SONDAL

Sự khác biệt đầu tiên dễ dàng nhận ra là sáng tạo riêng của người Việt trong cách gọi tên nhân vật. Cũng là nhân vật thông minh láu lỉnh nhưng người Việt lại xem họ là những ông trạng dù đây là trạng dân phong, trạng dân gian, nghĩa là họ không

phải là người đỗ đầu trong kỳ thi Đình do triều đình tổ chức. Họ là ông trạng không cờ biển, cân đai. Điều này thể hiện ước mơ mạnh mẽ của người Việt về mẫu người thông minh, tài trí thông qua hình tượng ông trạng dân gian. Còn Kim Sodal là truyện mà nhân vật chỉ được gọi bằng cái tên thông thường kèm theo những trò thông minh, nghịch ngợm, hóm hỉnh, hài hước,...

Truyện Trạng Quỳnh còn có rất nhiều mẫu chuyện sử dụng thủ pháp chơi chữ thể hiện một nhân vật giỏi văn chương chữ nghĩa (nhiều truyện tiếng cười toát lên ở cách chơi chữ thú vị như nói lái, sử dụng câu đối, thơ,...). Ví dụ hàng loạt mẫu truyện: *Vần thơ gỡ bí*, *Đất nứt con bọ hung*, *Dòm nhà quan bằng*, *Đổi đáp với Thi Điểm*,... Với những mẫu truyện chúng tôi thu thập được của truyện Kim Sodal thì không thấy có việc Kim Sodal tỏ ra là người giỏi văn chương.

Trong truyện Trạng Quỳnh thì vua Lê và Chúa Trịnh đều là nhân vật đối thủ, đều bị Trạng hạ bệ không chỉ một lần mà nhiều lần, thậm chí đến cả thần linh cũng bị Trạng mang ra báng bỏ (các mẫu truyện tiêu biểu như: *Ngọc người*, *Tiên sư thắng bảo thái*; *Món đại phong dâng Chúa*, *Mừng Chúa thắng trận*, *Trả ơn Chúa Liễu*, *Tiền múa Chúa cười*, *Cúng thành hoàng làng*,...). Còn truyện Kim Sodal, dù cũng xuất hiện nhân vật nhà vua nhưng không hề có ý hạ bệ nhà vua. Trong truyện *Kim Sodal vào hoàng cung*, nhà vua dù bị Kim lừa về chuyện chiếc nghiên mực làm bằng ngọc quý nhưng Kim làm điều này chỉ vì muốn cứu nguy cho viên quan họ Phác và thỏa mãn ý muốn được vào trong cung thăm quan.

Về việc sử dụng yếu tố tục để gây cười thì truyện Trạng Quỳnh dùng rất nhiều nếu không muốn nói là hầu hết các mẫu truyện đều có yếu tố này. Theo thống kê của chúng tôi có đến 22/48 mẫu truyện trong chuỗi truyện Trạng Quỳnh có xuất hiện yếu tố tục. Từ việc dùng những chất thừa thải của cơ thể như phân, nước tiểu đến việc văng tục, dùng bộ phận kín của đàn ông, đàn bà và cả việc nam nữ giao hợp để đùa cợt, chế giễu. Truyện Kim Sodal thì có rất ít các chi tiết này. Đây đó trong câu truyện các nhân vật có thể chửi rửa nhau chứ không có việc dùng ngay yếu tố tục này để gây cười.

4. THAY LỜI KẾT

Số lượng truyện Kim Sodal ở Việt Nam chưa nhiều, hiện nay chỉ có trong một vài công trình dịch chung cho truyện cổ Triều Tiên, và châu Á, vì vậy, việc nghiên cứu so sánh gặp nhiều khó khăn.

Lý giải về sự tương đồng, chúng tôi cho rằng ước mơ về mẫu người thông minh tài trí, sẵn sàng bảo vệ công lý, đòi lại sự công bằng xã hội là một mẫu số chung trong nền văn học dân gian của nhiều quốc gia trên thế giới. Công trình *Truyện những người thông thái trên thế giới* do Vũ Ngọc Khánh biên soạn là một minh chứng cho việc loại nhân vật thông minh láu lỉnh này xuất hiện ở khắp nơi trên thế giới.

Hơn nữa, nói như Vũ Ngọc Khánh, những nhân vật thông minh láu lỉnh mang sẵn sức mạnh trí tuệ của nhân dân. Một khía cạnh thông minh, một lời nói hóm hỉnh, một cử chỉ nghịch ngợm chính là sự bùng tỉnh của chân lý hiển nhiên, mà cũng là một biểu hiện của ý thức chiến đấu giữa một bên là cái nhỏ nhen với cái cao cả, cái vô lý và

hợp lý, cái hào nhoáng bề ngoài và cái trống rỗng bên trong,... Vì thế, thao tác tư duy về phương diện này của nhân loại là tương đương cho nên không có gì bất khả khi có sự trùng lặp, tương đồng mặc dầu họ sống khác nhau về không gian, thời gian và ở những đất nước khác nhau.

Lý giải về sự khác biệt, chúng tôi mạnh dạn đưa ra những suy nghĩ như sau: trong truyện Trạng Quỳnh, người dân Việt không chỉ mong muốn sự thắng thế của những người thấp cổ bé họng trong xã hội mà qua nhân vật này, họ còn thể hiện ước mơ về một nhân vật thông minh láu lỉnh nhưng đầy trí tuệ, cụ thể đối với người Việt phẩm chất hàng đầu của người có trí tuệ là phải giỏi văn chương thơ phú. Một nguyên nhân khác là vai trò của nhà nho trong việc sáng tạo ra những mẫu truyện có tính văn chương trong truyện Trạng Quỳnh. Cũng có thể do thị hiếu của người thưởng thức ở hai quốc gia có sự khác biệt. Người Việt tìm cách thoát khỏi sự cương tỏa của lễ giáo phong kiến trói buộc con người bằng cách sử dụng chính sự kiêu kỳ của đạo đức phong kiến làm phương tiện để công

phá. Vì thế mà yếu tố tục được sử dụng nhiều hơn chăng?...

Tóm lại, so sánh hai chuỗi truyện Trạng Quỳnh (Việt Nam) và Kim Sodal (Triều Tiên), bước đầu chúng tôi chỉ ra sự tương đồng và dị biệt của hai chuỗi truyện. Điều này khẳng định một lần nữa giấc mơ và khát vọng của người dân hai nước về mẫu người thông minh, tài trí, đại diện cho trí tuệ nhân dân sẵn sàng tuyên chiến với những thói hư tật xấu trong cuộc sống. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thanh Lộc (Biên dịch). 2006. *Truyện cổ Triều Tiên*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa-Thông tin.
2. Ngô Văn Doanh (Biên soạn). 2011. *Truyện cổ thế giới châu Á*. TPHCM: Nxb. Phương Đông.
3. Nguyễn Giao Cư (Sưu tầm, biên soạn). 1998. *Truyện nói trạng*. Đà Nẵng: Nxb. Đà Nẵng.
4. Trần Thúc Việt. 2006. *Văn học Korea (Triều Tiên-Hàn Quốc)*. Hà Nội: Nxb. Đại học Quốc gia.
5. Vũ Ngọc Khánh (Biên soạn). 1996. *Truyện những người thông thái trên thế giới*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa-Thông tin.